

Số: 49 /2021/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 13 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh;
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 1129 /TTr-BDT ngày 25/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2021 và thay thế Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (V80b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh

QUY ĐỊNH

**Về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng
và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc tỉnh;
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 49 /2021/QĐ-UBND ngày 13 / 9 /2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này xác định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố thuộc tỉnh Hòa Bình, bao gồm:

a) Chức danh Trưởng các đơn vị và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc gồm:

- Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Ban, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra;

- Giám đốc Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc.

b) Chức danh Phó các đơn vị thuộc và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc gồm:

- Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra;

- Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc.

c) Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

- Công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Ban Dân tộc;

- Công chức Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố thuộc tỉnh Hòa

Bìnhphải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong quy định này là căn cứ để Trưởng ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố.

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Vị trí, chức trách của Trưởng phòng và tương đương

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn và Trưởng đơn vị trực thuộc Ban; Trưởng phòng Dân tộc các huyện, thành phố (gọi chung là người đứng đầu) là người chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ của phòng chuyên môn, đơn vị được giao phụ trách.

2. Vị trí, chức trách của Phó Trưởng phòng và tương đương

Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng chuyên môn và Phó Trưởng đơn vị trực thuộc Ban; Phó Trưởng phòng Dân tộc các huyện, thành phố (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Dân tộc, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, trước người đứng đầu và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy quyền cho một cấp phó điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị được giao phụ trách.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng, với chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

b) Gương mẫu về đạo đức, lối sống, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu,

tham nhũng, lãng phí; có tác phong dân chủ, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ quan và Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Dân tộc, thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

c) Có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao; có tinh thần học hỏi, nghiên cứu, sáng tạo, năng động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

d) Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Không lạm dụng chức vụ, quyền hạn và để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình mưu lợi riêng;

đ) Có năng lực thực tiễn, chủ động tham mưu, đề xuất, có khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2. Năng lực, uy tín

a) Có năng lực quản lý, điều hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động của đơn vị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng các văn bản hướng dẫn, các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của đơn vị;

c) Có khả năng đánh giá tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình, tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi được phân công; có khả năng phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực được phân công;

d) Có khả năng bao quát hoạt động của đơn vị, phân công, phân nhiệm công việc cho công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ;

đ) Có khả năng tập hợp đoàn kết, quy tụ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị được đa số cán bộ công chức thuộc quyền quản lý tín nhiệm; biết phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan đơn vị đạt danh hiệu lao động tiên tiến, trong sạch, vững mạnh.

3. Về trình độ

a) Trình độ chuyên môn

Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của vị trí việc làm được bổ nhiệm cụ thể như sau:

- Chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn: Có một trong chuyên ngành kỹ thuật, kế hoạch, quản lý kinh tế, báo chí tuyên truyền, văn hóa xã hội, nhóm chuyên ngành kỹ thuật, nhóm chuyên ngành kinh tế hoặc chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm;

- Chức danh Chánh, Phó Chánh Văn phòng: Có một trong số các chuyên ngành: Quản trị nhân lực, quản lý công, hành chính, tài chính, nhóm chuyên ngành kinh tế hoặc chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm;

- Chức danh Chánh Thanh tra, Phó chánh Thanh tra: Có một trong số các chuyên ngành: Luật, nhóm chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật hoặc chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm;

- Chức danh Giám đốc, Phó giám đốc: Có một trong chuyên ngành Tài chính, kế hoạch, quản lý kinh tế, nhóm chuyên ngành kỹ thuật.

b) Trình độ lý luận chính trị

Đối với chức danh Trưởng phòng có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên; đối với Phó Trưởng phòng, có trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp hoặc tương đương trở lên (bổ nhiệm lần đầu);

c. Trình độ Tin học, ngoại ngữ: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Quản lý Nhà nước: Đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên và tương đương trở lên hoặc chức danh nghề nghiệp theo quy định của Bộ, ngành liên quan;

đ. Về bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng: Đã qua khóa đào tạo, bồi dưỡng và có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng theo quy định của Bộ Nội vụ;

e) Có đủ tiêu chuẩn và văn bằng chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.

4. Các tiêu chuẩn khác

a) Về tuổi bổ nhiệm

- Trường hợp được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn thì tuổi bổ nhiệm phải còn đủ 05 năm công tác tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Trường hợp được đề nghị bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo, quản lý mà thời hạn mỗi lần bổ nhiệm dưới 05 năm theo quy định của pháp luật chuyên ngành và của cơ quan có thẩm quyền thì tuổi bổ nhiệm phải đủ một nhiệm kỳ;

- Trường hợp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 4.

b) Kinh nghiệm công tác

- Đối với Trưởng phòng và tương đương: Đã có thời gian từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên hoặc là công chức, viên chức đã có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công

lập từ đủ 05 năm trở lên trong đó có ít nhất 03 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với Phó Trưởng phòng và tương đương: Là công chức, viên chức đã có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 03 năm trở lên.

c) Trong danh sách quy hoạch của chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương với chức danh bổ nhiệm;

d) Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, có bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh;

đ) Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức;

e) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

g) Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên đối với chức danh Chánh Thanh tra Ban Dân tộc, người được bổ nhiệm phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của ngành Thanh tra và trước khi bổ nhiệm phải có văn bản thỏa thuận của Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ quản lý.

2. Đạt điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và điểm d, đ, e khoản 4 Điều 4 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đối với chức danh Trưởng phòng: Phải có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên;

- Chức danh Phó Trưởng phòng: Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên.

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố

Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm b,c, d, đ, e khoản 3, và điểm a,b, c, d, đ, e khoản 4, Điều 4 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác được giao phụ trách.

2. Trường hợp tiếp nhận công chức từ các đơn vị khác đến công tác và bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo Quy định này.

Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện, thành phố

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ quản lý.
2. Đạt điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm b, c, d, đ, e khoản 3, và điểm d, đ, e khoản 4 Điều 4 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện sau:
 - Đối với chức danh Trưởng phòng: Phải có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên;
 - Chức danh Phó Trưởng phòng: Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban Dân tộc tỉnh căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn và các chức danh tương đương thuộc Ban, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch công chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn và các chức danh tương đương thuộc Ban Dân tộc theo phân cấp quản lý và Quy định này.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch công chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm theo phân cấp quản lý và Quy định này.
3. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 9. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề chưa phù hợp thì Trưởng ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị./.